

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Ban hành chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/03/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ và các cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 25/CP ngày 05/04/1995 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán Ngân sách Nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 1997, thay thế Quyết định số 80/TC-QĐ-KBNN ngày 06/03/1990 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành bản "Quy định tạm thời về mở và sử dụng tài khoản tiền gửi dự toán, hạn mức kinh phí được cấp và các tài khoản khác tại Kho bạc Nhà nước".

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính, Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHẾ ĐỘ MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 430/TC-QĐ-KBNN ngày 17/06/1997
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

A. QUY ĐỊNH CHUNG

I. ĐỐI TƯỢNG MỞ TÀI KHOẢN

Đối tượng mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước gồm có:

1. Tất cả các đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.
2. Các đơn vị cá nhân khác mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo quyết định của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước.

II. HÌNH THỨC MỞ TÀI KHOẢN

Tuỳ theo yêu cầu quản lý và phương thức cấp phát kinh phí ngân sách, các đối tượng mở tài khoản tại Kho bạc theo các hình thức sau đây:

1. Tài khoản hạn mức kinh phí

Tài khoản này mở cho các đơn vị hưởng kinh phí của ngân sách nhà nước theo phương thức cấp phát bằng hạn mức kinh phí, gồm có:

- 1.1. Hạn mức kinh phí thường xuyên
- 1.2. Hạn mức kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản
- 1.3. Hạn mức kinh phí uỷ quyền

2. Tài khoản tiền gửi đơn vị dự toán

Tài khoản này được mở trong trường hợp:

- 2.1. Các đơn vị được Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí bằng "lệnh chi tiền" vào tài khoản của đơn vị tại Kho bạc Nhà nước.
- 2.2. Các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (an ninh, quốc phòng).

2.3. Ban quản lý công trình XDCHB được Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí.

3. Tài khoản tiền gửi khác

Tài khoản này được mở cho các đơn vị theo nội dung:

3.1. Tiền gửi khác của đơn vị sự nghiệp có thu, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (không thuộc nguồn vốn của ngân sách nhà nước cấp). 3.2. Tiền gửi của đơn vị, cá nhân khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo quyết định của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước.

III. PHẠM VI MỞ TÀI KHOẢN

1. Các đơn vị được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính theo quy định của Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc TW. Trường hợp cần mở tài khoản khác địa phương phải được sự đồng ý của Kho bạc Nhà nước cấp trên bằng văn bản.

2. Các đơn vị cá nhân không được mở tài khoản tiền gửi bằng ngoại tệ trừ trường hợp có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

IV. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TÀI KHOẢN

Chủ tài khoản là người sở hữu hoặc đại diện sở hữu hợp pháp số tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước (hạn mức kinh phí hoặc tiền gửi). Chủ tài khoản có trách nhiệm chấp hành chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan tài chính và Kho bạc Nhà nước. Có quyền yêu cầu Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản thực hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hợp pháp, hợp lệ; Chủ tài khoản được uỷ quyền cho người khác thay mình ký chứng từ giao dịch với Kho bạc theo đúng pháp luật và thủ tục về uỷ quyền.

V. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

1. Kho bạc có trách nhiệm:

Hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Phục vụ khách hàng theo đúng chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính hiện hành.

Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành chế độ tài chính, tiền tệ, chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Giữ bí mật các thông tin kinh tế liên quan tới tài khoản tiền gửi khách hàng theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước có quyền:

Từ chối việc thu hoặc chi trả nếu thủ tục thanh toán, chứng từ kế toán không hợp lệ hoặc phát hiện chủ tài khoản vi phạm chế độ quản lý tài chính, chế độ mở và sử dụng tài khoản, vi phạm pháp luật.

Phong toả hoặc tự động trích tài khoản của chủ tài khoản theo quy định của pháp luật.

Cung cấp thông tin kinh tế về hoạt động của tài khoản cho cơ quan chức năng hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Chính phủ.

B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. THỦ TỤC MỞ TÀI KHOẢN

1. Thủ tục mở tài khoản đối với các đơn vị

Khi mở tài khoản, các đơn vị phải gửi cho Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản những giấy tờ sau đây:

- Giấy đề nghị mở tài khoản
- Bản đăng ký mẫu dấu và chữ ký
- Quyết định bổ nhiệm chủ tài khoản, kế toán trưởng
- Giấy tờ chứng thực tính hợp pháp của việc thành lập đơn vị, trừ một số trường hợp đặc biệt nói ở điều 5 dưới đây.

2. Thủ tục mở tài khoản đối với cá nhân

Công chức, viên chức Nhà nước khi mở tài khoản phải gửi tới Kho bạc các giấy tờ sau đây:

Thẻ công chức hoặc giấy giới thiệu của cơ quan nơi công tác.

Giấy đề nghị mở tài khoản.

Bản đăng ký mẫu chữ ký.

3. Giấy đề nghị mở tài khoản

Giấy đề nghị mở tài khoản phải do chủ tài khoản ký tên và đóng dấu đơn vị (đối với công chức, viên chức không phải đóng dấu).

Chủ tài khoản phải là thủ trưởng đơn vị hoặc người được uỷ quyền làm chủ tài khoản

Đối với mỗi tài khoản, đơn vị, cá nhân mở tài khoản phải lập 3 bản giấy đề nghị mở tài khoản, giấy đề nghị mở tài khoản chỉ phải lập lại khi thay đổi tên đơn vị, thay đổi tính chất hoạt động của đơn vị hoặc thay đổi quyền sở hữu tài khoản của cá nhân.

4. Bản đăng ký mẫu dấu và chữ ký

Đơn vị, cá nhân mở tài khoản phải lập bản đăng ký mẫu dấu và chữ ký trực tiếp theo mẫu in sẵn do Kho bạc Nhà nước quy định. Không đóng dấu chữ ký hoặc photôcopy chữ ký.

Về chữ ký:

a) Đối với đơn vị:

Đơn vị mở tài khoản phải đăng ký với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản chữ ký của chủ tài khoản (chữ ký thứ nhất) và người được uỷ quyền ký thay chủ tài khoản, chữ ký của kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán tài vụ (chữ ký thứ hai) và người được uỷ quyền ký thay. Đối với các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang không có kế toán trưởng thì không phải đăng ký chữ ký.

Trên bản đăng ký mẫu dấu và chữ ký cần ghi rõ họ, tên, chức vụ của những người giới thiệu chữ ký. Riêng đối với các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang không nhất thiết phải ghi chức vụ.

Những người đăng ký chữ ký đều phải ký hai chữ ký mẫu vào bản đăng ký mẫu dấu và chữ ký theo khung quy định.

Mỗi đơn vị chỉ được đăng ký tối đa 4 người ký chữ ký thứ nhất (chủ tài khoản và 3 người được uỷ quyền); 3 người chữ ký thứ hai (kế toán trưởng và 2 người được uỷ quyền).

b) Đối với cá nhân:

Phải ký 3 chữ ký mẫu trên bản đăng ký mẫu chữ ký.

Về dấu: